TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- BN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2026/QĐ-TA	*BN, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- BN, TỈNH BN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

2.Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hải Đăng

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-BN, tỉnh BN tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 19/01/2026 đối với:

Họ và tên: GVT, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố BL, phườngDM, tỉnh BN; căn cước công dân số: 024092003732 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: tự do; con ông: GVT, sinh năm 1968 và bà NTQ, sinh năm 1971; vợ: NTL, sinh năm 1996 (đã ly hôn).

- Tiền án: không

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 của Trưởng Công an phườngDM về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nhân thân: không

(Có đơn xin vắng mặt)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông NVH - Trưởng Công an phườngDM, tỉnh BN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông NAT - Tổ phó Tổ Cảnh sát khu vực Công an phườngDM, tỉnh BN theo văn bản số 61/CAP-CSKV ngày 26/01/2026.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-BN: Bà Nguyễn Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

GVT là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ đầu năm 2025, sử dụng bằng hình thức hút, tần suất sử dụng từ 01-02 lần/tuần. Hiện nay, Tuân không tham gia hình thức cai nghiện ma tuý nào. Ngày 13/12/2025, Tuân có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 18/12/2025, Tuân làm đơn đề nghị

xác định tình trạng nghiện ma tuý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 18/12/2025, Trạm y tế QN - Trung tâm y tế BN xác định GVT nghiện ma tuý đá. Ngày 24/12/2025, Công an phườngDM lập biên bản và ban hành Thông báo về việc yêu cầu GVT đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật trong thời hạn 05 ngày làm việc. Ngày 29/12/2025, GVT có đơn từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cơ sở cai nghiện ma tuý. Tại biên bản về việc đương sự từ chối cai nghiện tự nguyện, biên bản làm việ ngày 29/12/2025, Biên bản vi phạm ngày 30/12/2025, GVT thừa nhận Tuân không đăng ký hay sử dụng, điều trị bằng bất kỳ hình thức cai nghiện ma túy nào.

Ngày 05/01/2026, Công an phườngDM thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với GVT. Ngày13/01/2026, Công an phườngDM đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với GVT.

Tại phiên họp: Đối tượng GVT có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp và có đơn đồng ý với việc Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện cơ quan đề nghị (Công an phườngDM) do ông NAT đại diện theo ủy quyền trình bày nội dung vụ việc và giữ nguyên đề nghị đưa GVT đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- BN phát biểu: Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ việc và nhất trí với đề nghị của Công an phườngDM, tỉnh BN, đưa đối tượng GVT đi cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Thủ tục tố tụng: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, phù hợp quy định tại các điều 95, 96, 103, 104, 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; các điều 3, 8, 9, 12, 13, 16, 17, 18, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 33, khoản 1 Điều 41, khoản 2 Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính. Thành phần tham gia phiên họp đầy đủ theo quy định tại Điều 18 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Xét đề nghị của Công an phườngDM, tỉnh BN thấy: GVT là người nghiện ma túy, đã được thông báo và thuộc trường hợp bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Mặt khác, GVT nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không thể cai nghiện được. Do vậy, có đủ cơ sở để chấp nhận đề nghị của Công an phườngDM, tỉnh BN, cần thiết phải đưa GVT vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: GVT đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: GVT không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 và 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 5, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/03/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Công an tỉnh BN, địa chỉ: Khu phố Hữu Bằng, phường Đào Viên, tỉnh BN, đối với: GVT, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố BL, phườngDM, tỉnh BN.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **01** *(Một)* năm **03** *(Ba)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án. Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phườngDM và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Công an tỉnh BN.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- VKSND khu vực 1-BN;
- Công an phườngDM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng